

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: **144/2022/DS-ST**

Ngày: 19/7/2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng góp hội”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Văn Dũng.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lê Thị Ngọc Thúy

2/ Bà Lê Thị Kim Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Lan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Phong, Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 15/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 01 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hội”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2022/QĐXXST- DS ngày 27 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thanh O, sinh năm 19xxx, vắng mặt

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện uỷ quyền: Bà Phạm Thị Kim T, sinh năm xxxx

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn T, huyện Gò, tỉnh Tiền Giang (Theo Giấy uỷ quyền số công chứng 4440 ngày 11 tháng 11 năm 2021), có mặt

2. Bị đơn: Bà Lý Thị Kim Đ, sinh năm xxxx, có mặt

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 11 năm 2021 và trong quá trình xét xử, đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Bà Đ có tham gia hội do bà O làm thảo như sau: Dây hội ngày 17/9/2019 âm lịch, bà Đ nhận số tiền 204.000.000 đồng, đã đóng hội 14 kỳ, còn lại 04 kỳ hội chưa đóng với số tiền nợ là 60.000.000 đồng. Dây hội ngày 25/4/2020 âm lịch, bà Đ nhận số tiền 204.000.000 đồng, đã đóng hội 07 kỳ, còn lại 11 kỳ hội chưa đóng với số tiền nợ là 165.000.000 đồng. Dây hội ngày 01/10/2020 âm lịch, bà Đ nhận số tiền 204.000.000 đồng, bà Đ không đóng lại hội chết, nên bị úp hội, bà Đ còn nợ số tiền 196.500.000 đồng. Tổng cộng bà Đ nợ bà O 421.500.000 đồng. Bà O nhiều lần đòi tiền hội nhưng bà Đ lẩn tránh nên không gặp. Bà O yêu cầu bà Đ trả số tiền 421.500.000 đồng, không yêu cầu lãi, thực hiện trả tiền một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* Quá trình xét xử bị đơn bà Lý Thị Kim Đ trình bày: Thống nhất quan hệ góp hội như bà O trình bày. Bà Đ còn nợ tiền hội của bà O tổng cộng là 421.500.000 đồng. Do hoàn cảnh khó khăn nên bà Đ xin bà O cho trả tiền mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền nợ.

* Ý kiến của Viện kiểm sát: Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự, Điều 16, Điều 24 Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hội, biểu, phường, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thanh O, buộc bà Lý Thị Kim Đ có nghĩa vụ trả bà O số tiền nợ hội 421.500.000 đồng, không tính lãi, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, việc nộp đơn khởi kiện, thụ lý đơn và thẩm quyền giải quyết của Tòa án đúng quy định; Việc thu thập tài liệu chứng cứ; Thủ tục kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của bà Huỳnh Thanh O, lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp hợp đồng góp hội theo quy định Điều 471 Bộ luật dân sự. Tại phiên tòa bà O và bà Đ thống nhất số tiền hội còn nợ phải thanh toán là 421.500.000 đồng, Hội đồng xét xử ghi nhận. Nên bà Đ phải có nghĩa vụ trả số tiền hội cho bà O. Các dây hội đến nay đã kết thúc nhưng bà Đ chưa góp hội đầy đủ cho bà O là vi phạm nghĩa vụ trong hợp đồng góp hội,

nên bà Đ yêu cầu thực hiện trả tiền hụi hàng tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền nợ là không có căn cứ để chấp nhận. Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà O.

Đề nghị của Viện kiểm sát có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Yêu cầu của bà O được chấp nhận toàn bộ, nên bà Đ phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 471, 357 Bộ luật dân sự, Điều 16, Điều 24 Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, họ, biê, phườ, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhân yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thanh O.

Buộc bà Lý Thị Kim Đ có nghĩa vụ trả bà Huỳnh Thanh O số tiền 421.500.000 (*Bốn trăm hai mươi một triệu năm trăm nghìn*) đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Huỳnh Thanh O cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Lý Thị Kim Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí sơ thẩm: Bà Lý Thị Kim Đ phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 20.860.000 (Hai mươi triệu tám trăm sáu mươi nghìn) đồng. Bà Huỳnh Thanh O không phải chịu án phí sơ thẩm, được nhận lại số tiền 10.430.000 (Mười triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0007543 ngày 18/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện GCD
- Chi cục THA DS huyện GCD
- Các đương sự
- Lưu: HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Dũng